

# DẠY HỌC MÔN MĨ THUẬT LỚP 5 THEO CHƯƠNG TRÌNH TIỂU HỌC MỚI

• BẠCH NGỌC DIỆP

*Viện Chiến lược và Chương trình giáo dục*

Tiếp nối chương trình Mĩ thuật lớp 1, 2, 3, 4 và thừa kế chương trình (CT) hiện hành, môn Mĩ thuật lớp 5 có những điểm đổi mới cơ bản sau:

## I. Nội dung

Chương trình Mĩ thuật lớp 5 có 35 tiết học tương ứng với 35 tuần của năm học (trong đó có 1 tiết trưng bày kết quả học tập vào dịp cuối năm học). Thời gian 1 tiết học là 35 phút, trong đó có ít nhất là 25 phút cho phần thực hành của học sinh (HS).

+ CT được thiết kế theo phương thức đồng tâm: kiến thức của bài trước là cơ sở để hoàn thiện những bài tập tiếp theo, nhưng mức độ yêu cầu cao hơn cho phù hợp với đối tượng. Tăng thời lượng thực hành, giảm lượng lí thuyết, củng cố và bổ sung một số kiến thức cơ bản khác của môn học làm cơ sở cho HS chuẩn bị bước vào giai đoạn trung học cơ sở (THCS).

+ Rèn kĩ năng quan sát, đưa thực tế sinh động vào nội dung bài học.

+ HS biết vận dụng những kiến thức đã học làm đẹp cuộc sống, sinh hoạt và môi trường.

## II. Phương pháp

Dạy học (DH) Mĩ thuật là dạy cho HS cảm nhận được cái đẹp và biết tạo ra cái đẹp phục vụ cho đời sống, học tập, sinh hoạt hàng ngày. Trong dạy học Mĩ thuật những phương pháp (PP) dạy học nói chung vẫn được sử dụng rộng rãi, đó là: PP vấn đáp - gợi mở, PP quan sát, PP trực quan, PP phân tích, luyện tập thực hành, vận dụng liên môn... Tuy nhiên với đặc thù riêng của môn Mĩ thuật, những PP này khi áp dụng cho mỗi thể loại cần lưu ý như sau:

### 1. Đối với phân môn vẽ theo mẫu

Nội dung các bài học này là các hình khối hộp, khối cầu và khối trụ và các đồ vật gắn gũi với cuộc sống như: lọ hoa, quả, cái chai... (có hình dáng xuất phát từ những khối cơ bản). Vì vậy, khi dạy học thể loại này cần chú trọng PP quan sát - so sánh; PP vấn đáp - gợi mở kết

hợp với trực quan phong phú để thu hút HS học tập. Ở các bài 12, bài 16, bài 20, bài 24, bài 28: vẽ mẫu có từ 2 đến 3 vật mẫu, đồ dùng dạy học (ĐDDH) không chỉ do giáo viên (GV) chuẩn bị, mà còn yêu cầu HS tham gia vào quá trình chuẩn bị. GV có thể đề nghị HS trình bày những mẫu vật của mình, và để HS tự quyết định lựa chọn mẫu vẽ trên cơ sở đảm bảo yêu cầu của bài học. Đây là một trong những yêu cầu đổi mới của môn học. Có thể tổ chức cho HS vẽ theo nhóm, tổ... trên lớp. Khi hướng dẫn HS quan sát mẫu, GV cần khai thác kĩ những đặc điểm chính của mẫu liên quan đến đặc điểm của khối, khéo léo liên hệ với những đồ dùng hàng ngày để HS không chỉ cảm nhận được bài học cụ thể, mà còn thấy được sự phong phú của đường nét trên mỗi sản phẩm và hiểu được rằng các vật dụng hàng ngày đều có cấu trúc từ những khối cơ bản mà ra.

Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét là hoạt động trọng tâm của phân môn vẽ theo mẫu, vì vậy tùy từng trường hợp cụ thể GV có thể đưa ra những "tình huống ngược", những tỉ lệ không phù hợp để HS so sánh, đối chiếu, rồi tự kết luận, tìm ra tỉ lệ đúng của bài học. Ở phần thực hành bài tập, GV cần nhắc nhở HS luôn đối chiếu, so sánh với mẫu để nắm bắt được đặc điểm cơ bản của mẫu; chú ý tới bố cục bài vẽ; cách thể hiện về nét, độ đậm nhạt, diễn tả khối... để thể hiện vẻ đẹp của mẫu vào bài vẽ.

Đối với bài 32: "Vẽ theo mẫu: vẽ tĩnh vật (vẽ mẫu)" GV cần lưu ý, khuyến khích HS vẽ mẫu theo cảm nhận riêng (đây là bài học có tính chất tạo cơ sở ban đầu cho hệ thống bài vẽ tĩnh vật tiếp theo ở THCS).

### 2. Đối với phân môn vẽ trang trí (TT)

Đây là phân môn đòi hỏi óc sáng tạo, tư duy cao nhất ở HS. Những kiến thức cơ bản như trang trí đường diềm, TT các hình cơ bản, vẽ màu trong TT... HS đã được trang bị khá đầy đủ ở lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Vì vậy, ở lớp 5 HS

không chỉ biết trang trí, mà cần phải TT đẹp (Đẹp về: màu, hoa tiết, sắp xếp bố cục mảng..) và biết vận dụng những kiến thức TT đó vào các sản phẩm cụ thể như: mũ, áo, khăn, chậu hoa, lọ hoa... Đối với bài 22 và bài 26: "Tập kể chữ nét thanh, nét đậm" GV cần kết hợp với bài "kể chữ nét đều" ở lớp 4, để giúp HS vận dụng vào các bài học: "TT đầu báo tường", "TT lều trại"... và ứng dụng thực hành phục vụ cho các hoạt động tập thể, như chào mừng các ngày lễ lớn v.v...

Phương pháp thường được sử dụng ở phân môn này là PP trực quan, PP quan sát; PP vấn đáp gợi mở, PP luyện tập thực hành... Khi sử dụng PP trực quan, GV cần lưu ý: ĐDDH phải đẹp, phong phú, thể hiện rõ trọng tâm bài học, phù hợp với lứa tuổi; Nên tránh những ĐDDH thể hiện tính chuyên nghiệp cao, dễ gây mặc cảm tự ti ở HS tiểu học. Nên sử dụng những bài vẽ của HS năm trước làm ĐDDH là tốt nhất, như vậy vừa khuyến khích tinh thần học tập, vừa thể hiện mức độ bài tập để HS tham khảo.

Ở hoạt động hướng dẫn HS cách TT, GV cần đưa ra nhiều bố cục mảng để HS tham khảo và gợi ý HS tự sắp xếp mảng theo ý riêng. Trong hoạt động thực hành, GV nên bám sát từng đối tượng HS, gợi mở để các em phát huy tính sáng tạo của mình.

### 3. Đối với phân môn vẽ tranh

Nội dung bài học ở phân môn này, là những đề tài quen thuộc, gắn gũi với HS như: Trường em, ngày nhà giáo Việt Nam, đề tài quân đội... nhằm mục đích tăng khả năng quan sát của HS. Những đề tài có tính chất toàn cầu về môi trường, về an toàn giao thông... cũng được đề cập trong nội dung chương trình với dụng ý: không chỉ yêu cầu HS vẽ đúng nội dung đề tài, mà còn hướng các em tham gia vào quá trình, bảo vệ, cải thiện môi trường và chấp hành an toàn giao thông tốt. PP thuận lợi để dạy học những nội dung trên là PP vấn đáp - gợi mở, PP quan sát, sử dụng đồ dùng trực quan. Tuy nhiên khi sử dụng PP vấn đáp - gợi mở cho hoạt động tìm nội dung đề tài GV cần lưu ý:

+ Gợi ý HS tìm hiểu về chủ đề bài học

+ Trên cơ sở đó, GV triển khai tiếp bằng hệ thống câu hỏi sát với chủ đề HS đã nêu. Ví dụ: ở bài vẽ tranh về môi trường hướng khai thác như sau:

+ Những nội dung nào thể hiện đề tài về môi

trường? (tổng vệ sinh, trồng cây gây rừng, tham gia giữ gìn nguồn nước sạch..)

+ Khi chọn chủ đề tổng vệ sinh cần vẽ những gì? (người quét rác, dọn vệ sinh cống rãnh, phát quang bụi rậm...)

+ Hãy tả rõ những hình dáng và hoạt động cụ thể của mỗi người (người đang khom lưng quét rác, người đang xúc rác, tay cầm xẻng, người đẩy xe rác, mọi người đều đeo khẩu trang...)

Với cách gợi mở như trên, HS không chỉ vẽ đúng đề tài, mà còn thể hiện vẻ đa dạng của hình ảnh (ngay cả trong trường hợp HS cùng chọn một chủ đề) và kết quả là bài thực hành vẽ sẽ vô cùng phong phú sinh động.

+ Kết hợp với PP trực quan để HS không chỉ được nghe, được tưởng tượng mà còn được xem những bài vẽ cụ thể, như vậy sẽ thuận lợi cho HS khi bước sang hoạt động thực hành.

+ Trong quá trình HS thể hiện bài tập, GV cần đến từng bàn, từng em để góp ý và bổ sung kịp thời về hình ảnh, màu sắc, đường nét, phong cách thể hiện, giúp HS hoàn thiện bài học tốt hơn.

+ GV nên vận dụng cách tiếp cận bài học thông qua các bài hát, câu thơ, đoạn văn... có nội dung phù hợp, để HS "vào bài" một cách nhẹ nhàng thoải mái. Ví dụ: cho HS hát những bài hát có nội dung về mái trường, về cô giáo và ngày tết, lễ hội ....

### 4. Phân môn Thường thức mỹ thuật

Đây là nội dung phân môn tương đối "khó dạy", khó ở đây không phải vì nội dung những tác phẩm trong chương trình, mà khó ở chỗ GV không đủ tư liệu để phục vụ cho bài giảng. Trong sách giáo khoa, sách giáo viên đã trình bày những kiến thức, những thông tin rất cơ bản cần thiết để phục vụ cho phần chính là: Khai thác nội dung tư tưởng chủ đề, chất liệu ... giúp GV có tư liệu giảng dạy, giúp HS cảm nhận được tác phẩm. Tuy nhiên để giờ học trở nên hấp dẫn, thu hút HS thì GV cần phải liên hệ tác phẩm với thực tế địa phương, điều kiện hoàn cảnh, truyền thống lịch sử... khéo léo đưa HS vào tình huống để tìm kiếm kiến thức và tự kết luận về nội dung, luôn chú ý vận dụng các phần đường nét, màu sắc, hình khối... của tác phẩm với đặc điểm của các phân môn vẽ mỹ thuật, vẽ trang trí, vẽ tranh, tập nặn tạo dáng để HS được củng cố kiến thức,



khắc sâu nội dung. Chú ý khai thác kĩ về chất liệu, bởi mỗi chất liệu có vẻ đẹp ngôn ngữ riêng, liên quan đến phong cách, bút pháp của họa sĩ thể hiện tác phẩm (Ví dụ: sơn dầu có vẻ đẹp trong sáng, đậm thắm, chất liệu lụa nhẹ nhàng, uyển chuyển; bột màu xốp tươi sáng, trong trẻo, dễ thể hiện...)

Những PP được sử dụng trong phân môn này thường là: PP vấn đáp gợi mở; PP phân tích; PP so sánh; PP trực quan... Tuy nhiên các PP cần được đan xen nhau, tạo trạng thái học tập, chờ đợi và mong muốn được thể mình của HS.

### 5. Phân môn tập nặn tạo dáng

Đây là phân môn gặp nhiều khó khăn về đồ dùng dạy học: thiếu đất nặn, hoặc nếu có thì quá ít để thực hành. Do đó, khi dạy phân môn này, GV cần động viên khích lệ HS chủ động tìm nguồn đất nặn. Trường hợp ít đất nặn, GV có thể gợi ý HS nặn theo nhóm, hoặc trình bày sản phẩm theo chủ đề sao cho tất cả HS đều được tham gia vào quá trình thực hành. (Trường hợp không có đất nặn, có thể thay bằng bài xé dán). Ở các lớp dưới, HS đã được học và nắm vững những cách nặn thông thường, vì vậy, biết nặn và nặn đẹp là một trong những yêu cầu trọng tâm của kĩ năng thực hành ở lớp 5. Đồng thời PP được thực hiện ở phân môn này là những PP quen thuộc như: PP quan sát, PP luyện tập thực hành, PP trực quan...

### III. Đánh giá:

Việc đánh giá đối với môn Mĩ thuật lớp 5 chủ yếu là bằng nhận xét: hoàn thành tốt, hoàn thành và chưa hoàn thành. GV cần chủ động tạo điều kiện để HS về nhà tiếp tục hoàn thành bài tập ở trên lớp còn chưa xong.

Mục tiêu đánh giá nhằm động viên, khích lệ HS học tập, dạy HS nhận về cái đẹp và tạo ra cái đẹp phục vụ cuộc sống, sinh hoạt, học tập. Do vậy kết quả học tập trên lớp có thể coi là phần "nổi", còn phần "chìm" trong nhận thức là vận dụng kiến thức đã học vào học tập sinh hoạt. Việc đánh giá phần này cần có thời gian và quá trình, vì vậy GV cần theo dõi sự tiến bộ của HS để có nhận xét xác đáng. Học mĩ thuật dựa vào cảm hứng là chính, vì vậy cần đánh giá sao cho HS biết nhận ra và khắc phục thiếu sót của mình song mà vẫn duy trì được hứng thú học tập. Đây là vấn đề đòi hỏi GV cần phải cố gắng tìm

hiểu để đưa ra cách đánh giá, nhận xét cho phù hợp với từng đối tượng HS (có thể lời động viên khích lệ, hay góp ý nhẹ nhàng, chân tình cởi mở, đánh giá cụ thể không đánh giá chung chung để học mĩ thuật là: "học mà vui, vui mà học".

### IV. Sách giáo khoa - Sách giáo viên - Vở bài tập

1. Sách giáo khoa Mĩ thuật lớp 5 trình bày những thông tin cơ bản, cần thiết, chính xác cho nội dung bài học nhằm mục đích giúp GV và HS có đủ tư liệu tốt để phục vụ học tập. Sách được trình bày đẹp bằng kên chữ, kên hình và các tranh ảnh minh họa, làm rõ thêm nội dung học. GV nên khuyến khích HS đọc trước sách giáo khoa để nắm được nội dung kiến thức và chủ động tìm tư liệu phục vụ học tập.

2. Sách giáo viên là tài liệu định hướng về cách thức thiết kế các mục tiêu, PP, chuẩn bị đồ dùng dạy học và xây dựng các hoạt động dạy học trên lớp, trên cơ sở đó, GV tự thiết kế bài dạy cho phù hợp với đối tượng HS ở từng vùng miền. Trong khi thiết kế GV cần chủ động, sáng tạo, không dập khuôn máy móc. GV nên dựa vào đồ dùng dạy học đã chuẩn bị, dựa vào mức độ tiếp thu của HS để xây dựng các hoạt động trọng tâm cho phù hợp. Xác định những thông tin có liên quan, tích hợp những nội dung cần thiết để mở rộng kiến thức cho HS. Đó là cách dạy cho HS "học một mà biết mười".

3. Vở thực hành Mĩ thuật lớp 5 tạo điều kiện cho HS thuận lợi hơn trong quá trình luyện tập. Vở được in khổ rộng, minh họa đẹp phong phú, những hình ảnh minh họa chủ yếu là bài vẽ của HS có nội dung là MT ứng dụng, để HS tham khảo, cảm nhận được sự gần gũi, thiết thực của các bài học, từ đó kích thích sự say mê thể hiện bài tập ở HS.

### SUMMARY

*The article highlights some fundamental points in the grade 5 fine arts curriculum and what should be noted in using methods of teaching this subject.*